

## PHỤ LỤC 7A

### CÁC THỰC TIỄN LIÊN QUAN ĐẾN QUÁ TRÌNH ĐIỀU TRA ÁP DỤNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ VÀ TRỢ CẤP<sup>1</sup>

Các Bên thừa nhận quyền của các Bên trong việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp với Điều VI của GATT 1994, Hiệp định Chống bán phá giá và Hiệp định Chống trợ cấp. Một số các thực tiễn dưới đây được thực hiện bởi một số phù hợp với luật pháp và quy định của họ và có thể thúc đẩy các mục tiêu minh bạch và đúng thủ tục trong các vụ việc phòng vệ thương mại.

#### **Cơ hội để khắc phục hoặc giải thích sự thiếu sót trong bảng câu hỏi**

1. Nếu, trong một cuộc điều tra chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp, cơ quan điều tra của một Bên xác định rằng việc trả lời đúng hạn của một bên liên quan đối với bảng câu hỏi không đáp ứng yêu cầu, cơ quan điều tra:
  - (a) thông báo cho bên liên quan đã gửi trả lời bảng câu hỏi đó về nội dung thông tin thiếu sót; và
  - (b) trong phạm vi có thể thực hiện được dựa trên các thời hạn được thiết lập để hoàn thành việc điều tra chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp, tạo cơ hội cho bên liên quan đó khắc phục hoặc giải thích sự thiếu sót.

Nếu bên liên quan đó gửi thêm thông tin để giải quyết sự thiếu sót và cơ quan điều tra nhận thấy phản hồi đó không thỏa đáng, hoặc phản hồi không được gửi trong thời hạn áp dụng và nếu cơ quan điều tra không xem xét tất cả hoặc một phần của các bản trả lời ban đầu và bản trả lời sau đó, cơ quan điều tra giải thích lý do không xem xét các trả lời trong quyết định hoặc tài liệu bằng văn bản khác.

---

<sup>1</sup> Phụ lục này, và bất kỳ vấn đề nào phát sinh theo Phụ lục này, sẽ không chịu giải quyết tranh chấp theo Hiệp định này và sẽ không ảnh hưởng đến quyền của các Bên về việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp với Điều VI GATT 1994, Hiệp định Chống bán phá giá và Hiệp định Chống trợ cấp.

## **Cam kết**

2. Sau khi cơ quan điều tra của Bên nhập khẩu khởi xướng điều tra chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp, theo yêu cầu của Bên xuất khẩu, Bên nhập khẩu chuyển đến đại sứ quán của Bên xuất khẩu đặt tại Bên nhập khẩu hoặc tới các cơ quan có thẩm quyền của Bên xuất khẩu thông tin bằng văn bản liên quan đến các thủ tục của Bên nhập khẩu để yêu cầu cơ quan chức năng của mình xem xét một cam kết về giá, bao gồm cả khung thời gian đề xuất và hoàn thành bất kỳ cam kết nào như vậy.
3. Trong một cuộc điều tra chống bán phá giá, khi cơ quan điều tra của Bên nhập khẩu đã có kết luận sơ bộ khẳng định về việc tồn tại bán phá giá và thiệt hại do việc bán phá giá đó gây ra, Bên nhập khẩu sẽ xem xét thích đáng và tạo cơ hội tham vấn cho các nhà xuất khẩu của Bên xuất khẩu liên quan đến cam kết giá đề xuất mà, nếu được chấp nhận, dẫn đến việc đình chỉ điều tra mà không áp thuế chống bán phá giá, thông qua các biện pháp được quy định trong luật, quy định và thủ tục của Bên nhập khẩu.
4. Trong một cuộc điều tra về thuế chống trợ cấp, khi cơ quan điều tra của Bên nhập khẩu đã đưa ra kết luận sơ bộ khẳng định về việc tồn tại trợ cấp và thiệt hại do trợ cấp đó gây ra, Bên nhập khẩu sẽ xem xét thích đáng và tạo cơ hội tham vấn cho Bên xuất khẩu và các nhà xuất khẩu của Bên xuất khẩu, liên quan đến cam kết được đề xuất mà, nếu được chấp nhận, dẫn đến việc đình chỉ điều tra mà không áp thuế chống trợ cấp, thông qua các biện pháp được quy định trong luật, quy định và thủ tục của Bên nhập khẩu.

## **Thông báo Công khai và Giải thích Quyết định**

5. Khi một thông báo công khai về quyết định cuối cùng nêu tại khoản 2 Điều 12 của Hiệp định Chống bán phá giá được đưa ra, thông báo công khai được đưa ra, hoặc thông qua một báo cáo riêng, đầy đủ chi tiết, các phát hiện và kết luận đạt được về tất cả các vấn đề về thực tế và pháp luật được cơ quan điều tra coi là trọng yếu. Những phát hiện và kết luận như vậy được đưa vào thông báo công khai hoặc báo cáo riêng cũng bao gồm cơ sở lý luận đằng sau những phát hiện và kết luận của cơ quan điều tra.

6. Đối với các mục đích của đoạn 5 và tuân theo việc bảo vệ thông tin mật, thông báo công khai hoặc báo cáo riêng bao gồm:
- (a) biên độ phá giá được thiết lập, giải thích về cơ sở mà giá trị thông thường và giá xuất khẩu được thiết lập, và phương pháp luận được sử dụng để so sánh giá xuất khẩu và giá trị thông thường bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào; và
  - (b) thông tin liên quan đến việc xác định thiệt hại, bao gồm thông tin liên quan đến khối lượng và tác động của hàng hóa nhập khẩu bán phá giá đối với giá trên thị trường trong nước của hàng hóa tương tự, phương pháp chi tiết được sử dụng để tính toán chênh lệch giá, tác động hậu quả của hàng nhập khẩu bán phá giá đối với ngành sản xuất trong nước, và việc chứng minh mối quan hệ nhân quả bao gồm việc kiểm tra các yếu tố ngoài hàng nhập khẩu bán phá giá như được đề cập tại khoản 5 Điều 3 của Hiệp định Chống bán phá giá.
7. Thông báo công khai hoặc báo cáo riêng nêu rõ lý do chấp nhận hoặc bác bỏ các lập luận hoặc khiếu nại có liên quan của các nhà xuất khẩu và nhà nhập khẩu nêu tại điểm 2.2 Điều 12 của Hiệp định Chống bán phá giá một cách đủ chi tiết để cho phép hiểu một cách hợp lý về lý do của cơ quan điều tra về việc chấp nhận hoặc từ chối và để cho phép các nhà xuất khẩu và nhập khẩu đánh giá xem liệu việc cơ quan điều tra xử lý các lập luận hoặc khiếu nại đó có phù hợp với luật và quy định của Bên của cơ quan điều tra và Hiệp định WTO hay không.